

SƠ LƯỢC VỀ CỘNG ĐỒNG VIỆT NAM TẠI ÚC

THANH VĂN

Nói đến cộng đồng người Việt Nam tại Úc là nói đến một tập thể người Việt đông vào hàng thứ nhì hay thứ ba trên thế giới sống ngoài lãnh thổ Việt Nam. Sở dĩ người viết ghi rằng đứng hàng thứ "nhì" hay "ba" là bởi cho đến khi bài này viết ra, người viết vẫn chưa kiểm chứng được tổng số người Việt cư ngụ trên đất Pháp. Nhưng trải qua một quá trình cả trăm năm liên hệ giữa Pháp và Việt Nam, người Việt rời bỏ quê hương đến sinh sống trên đất Pháp với nhiều lý do khác nhau trong nhiều giai đoạn khác nhau, nhiều người hiện là thế hệ thứ ba hay thứ tư có thể hơn nữa đang sống trên đất Pháp, có người nay đã hoàn toàn bị đồng hóa thành người Pháp và nay không "thích" bị gọi là người Việt nữa nên chẳng bao giờ sinh hoạt với các tổ chức hội đoàn người Việt trên đất Pháp và cho đến nay cũng chưa có thống kê chính thức nào kiểm kê thật kỹ số người Việt đang sống trên đất Pháp được phổ biến. Tuy nhiên qua các chi tiết trên người viết bài này "tin" rằng cộng đồng người Việt trên đất Pháp "có thể" đông vào hàng thứ hai trên thế giới.

Trở lại với cộng đồng người Việt tại Úc, điều đặc biệt nổi bật nhất cho thấy là cộng đồng này là một cộng đồng có sự đoàn kết khăng khít nhất trong mọi cộng đồng người Việt trên toàn thế giới. Đây cũng là cộng đồng người Việt tỵ nạn đã đưa được người tham gia sinh hoạt chính trị chính mạch sớm nhất trên thế giới. Một người tỵ nạn anh Nguyễn Sang là người Úc gốc Việt đầu tiên đã đắc cử vào "viện lập pháp trên" tức là Thượng Viện của Tiểu bang Victoria từ năm 1995, tức là trước cả cộng đồng người Việt đông nhất trên thế giới ở Hoa Kỳ chỉ mới có hai dân biểu là Trần Thái Văn vừa đắc cử tại tiểu bang California và dân biểu Võ Huy cũng vừa đắc cử vào nghị viện tiểu bang Texas vào ngày 2 tháng 11 năm 2004 vừa qua.

Trước khi xét đến tổ chức và sinh hoạt của cộng đồng người Việt trên đất Úc, tưởng cần lướt qua lịch sử về chính sách của Úc với di dân đến Úc và nhất là đến người Việt đến Úc và người Việt bắt đầu đến định cư ở Úc từ bao giờ.

Trước năm 1975, từ rất lâu nước Úc vẫn tự hào là một quốc gia của người da trắng (điều này thật sự không đúng theo các nhà khảo cổ và sử học) và bởi "tự hào" như thế Úc thi hành một chính sách mang tên là "The White Australia policy" (chính sách nước Úc da trắng). Đây là một chính sách kỳ thị sắc tộc dựa trên màu da của con người. Chính sách này trên lý thuyết đã chấm dứt vào năm 1973. Trước đó trên một số công viên ở Úc thường có bảng yết thị "cấm chó và người da vàng" vào. Lý do của sự hình thành quan điểm kỳ thị trên là vì lục địa Úc sát ngay với các quốc gia Á Châu mà hầu hết các quốc gia này đều đông dân da vàng và đất đai sinh sống lại hẹp hơn Úc rất nhiều. Người Úc trong thâm tâm rất lo sợ bị dân Á Châu xâm nhập nhiều sẽ lấn át số dân da trắng đã sinh sống và "vất vả" lập ra nước Úc ngày nay từ cả hơn 200 năm nay.

Khi Liên Hiệp Quốc đề cao vấn đề nhân quyền bình đẳng cho mọi giống người, mọi sắc dân trên thế giới qua bản văn quốc tế về nhân quyền và nước Úc đã chấp nhận, quốc hội Úc cũng đã thông qua nên vì áp lực của luật quốc tế và uy tín của quốc gia nên Úc phải hủy bỏ chính sách "nước Úc da trắng" nói trên và bắt đầu mở cửa nhận người di dân với mọi màu da vào Úc từ sau năm 1973 trở đi.

Trước năm 1975 người Việt chỉ hiện diện tại Úc như các du học sinh và các nhà ngoại giao đại diện cho chính phủ VNCH ở miền Nam Việt Nam. Thành phần du học sinh Việt Nam tại Úc vào thời gian này chỉ vào khoảng vài trăm người. Những người này đến Úc du học và được tài trợ hoặc theo chương trình Colombo (Colombo plan) từ những năm cuối của thập niên 1950 hoặc từ những năm 1973-74-75 gồm các quân nhân và công chức của VNCH đến du học theo các kế hoạch hợp tác hoặc được Úc bảo trợ hoặc từ nhân tự túc và thường là ngắn hạn.

Năm 1975, sau khi miền Nam Việt Nam sụp đổ, hàng loạt người Việt bỏ nước ra đi trốn chạy chế độ cộng sản, đã gây nên một biến động lớn khắp thế giới. Trước đó chính phủ Úc do đảng

Lao Động với Thủ Tướng Gough Whitlam đã từ chối không nhận người tỵ nạn Việt Nam vào Úc bởi ngay trong chiến tranh Việt Nam tuy quân Úc có đến tham chiến tại miền Nam Việt Nam từ năm 1967 đến năm 1973 nhưng Úc vẫn duy trì liên hệ với Bắc Việt Nam.

Sau khi Thủ Tướng Whitlam bị cất chức và dưới áp lực của Ủy Hội Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc (UNHCR) và nhất là của Hoa Kỳ, chính phủ Úc dưới sự lãnh đạo của Thủ Tướng Malcom Fraser thuộc liên đảng Tự Do và Quốc Gia mới bắt đầu nhận người tỵ nạn Việt Nam vào Úc hàng loạt. Thật sự theo các tài liệu chính thức hiện còn lưu giữ ở các cơ quan liên hệ như Bộ Di Trú Liên bang Úc, các thư viện thì vào thời gian sau khi miền Nam Việt Nam bị cộng sản Bắc Việt chiếm, chính người Việt tỵ nạn lúc đó được gọi là các "thuyền nhân" (boat people) đã khởi động một áp lực vào sự thay đổi chính sách di trú của Úc, tiếp theo là ảnh hưởng mạnh mẽ của cơ quan tỵ nạn Liên Hiệp Quốc (UNHCR) và của Hoa Kỳ khiến chính phủ Úc chính thức mở quota nhận người tỵ nạn Việt Nam (15,000/năm căn cứ trên tổng số 70,000/năm dành cho mọi sắc dân được nhận vào Úc). Mặt khác quan điểm không kỳ thị nhận người di dân (non-discriminatory immigration) của Giáo sư Geoffrey Blainey vào năm 1984 đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến các chính trị gia ở Úc nhất là các vị lãnh đạo các chính đảng cầm quyền tại Úc. Chỉ trong vòng gần 10 năm từ 1976 đến 1985 Úc đã nhận khoảng 100,000 người tỵ nạn từ Đông Dương vào Úc mà trong đó đa số là người Việt Nam và người Việt gốc Hoa sau đợt đánh tư sản của cộng sản Việt Nam khiến người Việt gốc Hoa bỏ nước ra đi hàng loạt.



Từ sau tháng 7 năm 1979 khi chương trình "ra đi trong trật tự" (Ordely Departure Program viết tắt là ODP) được chấp thuận ở Geneva và nhà cầm quyền Việt Nam đồng ý tuân hành thì đa số người Việt đến Úc đều từ các trại tỵ nạn ở các nước Đông nam Á như Indonesia, Malaysia, Tháiland, Singapore, Hongkong. Theo tài liệu của Giáo sư Nancy Viviani thì cho đến cuối năm 1982 chỉ có 2059 thuyền nhân Việt Nam đến được bờ biển nước Úc, trong khi đó cùng thời gian nhận từ các trại tỵ nạn đã có 55,711 người Đông Dương được đến định cư tại Úc, đưa tổng số người tỵ nạn nhập cư vào Úc thành 57,770 người đến cuối năm 1982. Từ 1981 đến cuối 1989 không hề có thuyền nhân Việt Nam nào đến bờ biển Úc hết.

Sau năm 1985, do số người tỵ nạn ở Phi Châu và Trung Đông tăng vọt vì tình hình rối loạn ở các vùng này, hơn nữa các nước nhận người tỵ nạn Đông Dương đã có vẻ mệt mỏi sau một thập niên phải cứu giúp không ngừng hết lớp này đến lớp khác của người tỵ nạn cộng sản nói trên. Quan điểm mới nhìn người tỵ nạn từ Đông Dương nói chung và Việt Nam nói riêng từ giai đoạn này bắt đầu có danh từ "tỵ nạn kinh tế" (economic refugees) chỉ những người đi tỵ nạn tìm một vùng đất mới có đời sống kinh tế khá hơn để sinh sống. Thời kỳ này là thời kỳ cộng sản Việt Nam sau khi đã kiểm soát chắc chắn cả nước từ Bắc tới Nam, ban hành chính sách "đánh tư sản" và chính thức thực thi xây dựng "xã hội chủ nghĩa" trên cả nước đã đưa nền kinh tế cả nước gần đến chỗ sụp đổ, kéo lùi đời sống người dân ngược thời gian về quá khứ khoảng 50 năm trước.

Trước tháng Sáu năm 1988 do tình hình nhận người đi định cư từ các trại tạm trú ở Hongkong rất chậm chạp, một bản tuyên bố từ Hongkong được phát đi ấn định thời gian cho những người tỵ nạn đến Hongkong trước tháng 6 năm 1988 sẽ được bảo đảm cho đi định cư tại đệ tam quốc gia, sau thời điểm này sẽ phải trải qua cuộc thanh lọc gắt gao trên căn bản xét từng người. Thống kê không phổ biến rộng rãi của cơ quan UNHCR cho thấy là sau bản tuyên bố trên số thuyền nhân tăng vọt đến các quốc gia Đông Nam Á nhất là Hongkong. Từ con số 20,000 vào cuối năm 1986 đã tăng vọt lên đến trên 70,000 người vào năm 1989 bởi vì nhiều người hiểu rằng cánh cửa của các quốc gia Tây phương sẽ đóng lại trong

nay mai. Vào cuối năm 1989 số người tỵ nạn tại các trại ở các nước Đông Nam Á đã lên đến trên 100,000 người. Sau khi Hongkong ấn định thời hạn cho người tỵ nạn được đi định cư ở đệ tam quốc gia vào tháng 6 năm 1988 thì các quốc gia khác ở Đông Nam Á cũng ấn định thời hạn là cuối tháng ba 1989.

Năm 1989 Tổng Trưởng Ngoại Giao Úc lúc đó là Thượng Nghị Sĩ Gareth Evans đã tuyên bố là sẽ dựa trên "Chương trình hành động" (Comprehensive Plan of Action viết tắt là CPA ban hành vào năm 1979) và kế hoạch ODP để nhận người tỵ nạn Việt Nam. Theo kế hoạch này: Úc sẽ nhận 20% số người đến trại tỵ nạn trước CPA (khoảng 11,000 người) nếu các quốc gia khác cũng nhận những số tương ứng.

Từ 1985 đến 1995 đa số người tỵ nạn đến Úc đã phải sống trong các trại cấm (detention centre) từ 6 tháng đến cả năm rưỡi trước khi được nhận cho định cư tại Úc. Tuy thế số người Việt đến Úc trong thời gian này phần lớn như đã ghi trên là từ các trại tỵ nạn ở các quốc gia Á Châu nên không bị bỏ vào các trại tạm giam và con số cũng cả mấy chục ngàn người.

Tiếp theo đó là đợt các thân nhân của những người đã định cư trong đợt trước nay đã có đời sống ổn định bảo lãnh cho thân nhân còn kẹt lại ở quê nhà đến đoàn tụ ở Úc. Cho đến năm 1991 sau cuộc kiểm tra dân số trên toàn nước Úc thì tổng số người Việt đang sinh sống trên đất Úc đã vượt quá con số 195,000 người. Nay đến 2005 thì con số được hầu hết mọi cơ quan và báo chí tại Úc đồng ý là khoảng 250,000 người.

Sinh Hoạt và tổ chức của người Việt trên đất Úc:

Người Việt đến Úc đã sinh hoạt trong mọi ngành hoạt động, thoát đầu đa số làm công nhân cho các hãng xưởng, một thiểu số trong các hoạt động nông nghiệp, tiểu thương và dịch vụ.

Từ khoảng thập niên 1980, khi nhiều người đã có đời sống khá ổn định nên đã gia nhập đạo quân tiểu thương, hàng loạt các tiệm buôn của người Việt được mở ra từ thời gian này, dần dà nhiều tiệm nhỏ đã thành tiệm lớn, nhất là sau khi thành phố Cabramatta nơi có đông người Việt đến định cư và mở tiệm quán nhậu. Cần ghi thêm là trước 1980, thành phố này đang trên đường tàn lụi bởi ở khá xa trung tâm Sydney, nhiều nhà buôn

gốc di dân da trắng sau nhiều năm làm ăn không khá ở thành phố này đã quyết định dọn tiệm đi nơi khác khiến sinh hoạt thương mại của thành phố ngày càng xuống dốc. Chính vào thời gian này người Việt và nhất là người Việt gốc Hoa tìm đến sinh sống ở đây đã làm hồi sinh sức sống của thành phố này. Không bao lâu sau với số người Việt tìm đến sinh sống tại đây nâng số cư dân gốc Việt ở quanh vùng này lên đến khoảng 20,000 người thì thành phố Cabramatta được mô tả như "Thủ Đô" của người tỵ nạn Việt Nam trên đất Úc. Đồng thời với sự phục hồi của thành phố Cabramatta ở tiểu bang NSW còn có các thành phố khác cũng có sự thay đổi bộ mặt tương tự như Bankstown và Marrickville rồi Campsie cũng ở NSW, Richmond, Footscray, Collingwood ở Victoria, Durack, Durra-Sumner ở Queensland v.v..

Một quan niệm khá phổ biến lúc ban đầu là người Việt thường tìm đến cư ngụ tại những vùng đã có đông người Việt cư ngụ trước đó, tạo thành những khu vực "khả" thuần nhất toàn cư dân gốc Việt. Sự kiện này khiến chính phủ Úc và nhất là các người và các chính trị gia có liên hệ hoặc có sự quan tâm về các vấn đề di dân và định cư của họ nhất là những người chú ý đến thành phần di dân đến từ Á Châu thường tỏ ra lo ngại về sự tập trung với mật độ cao của cùng một sắc tộc tại một vùng nào đó. Họ lo ngại là chính những nơi đó sẽ là nguồn gốc phát sinh ra những băng đảng tội phạm, những nơi trú ẩn của những kẻ có các hoạt động phạm pháp mà cảnh sát khó truy tầm ra được.

Hai thành phần được kể là đã đóng vai chủ chốt trong sự hình thành các tổ chức của người Việt trên đất Úc là: Những cựu du học sinh đã đến Úc trước khi miền Nam Việt Nam sụp đổ và các cựu quân nhân và cựu công chức của VNCH đến định cư ở Úc dưới danh hiệu những người tỵ nạn cộng sản.

Cả hai thành phần trên đều là các thành phần có học, lại đã có kinh nghiệm về tổ chức và sinh hoạt tập thể. Thoạt kỳ thủy các cựu du học sinh khi thấy có nhiều người đồng hương đến tỵ nạn tại Úc, do đã có hiểu biết về các cơ chế và sinh hoạt tại Úc họ tự động (sau được nhà nước Úc nhờ vả) đứng ra giúp đỡ các đồng hương mới đến. Dần dà để các giúp đỡ này có hiệu quả hơn và

được sự yểm trợ của chính phủ Úc, họ (các cựu du sinh) đã lập ra các tổ chức người Việt theo nhu cầu lúc đó.

Giai đoạn kế tiếp là các tổ chức nhỏ ghi trên đã kết hợp với nhau thành tổ chức duy nhất mang tên là "Liên hội người Việt" và sinh hoạt mạnh mẽ trong tập thể người Việt tỵ nạn mới đến Úc, nhằm chỉ dẫn, giúp đỡ những người mới đến về mọi sinh hoạt trên đất Úc kể cả việc tiếp tay với các cơ quan của Úc trong việc giới thiệu công ăn việc làm, học Anh ngữ cho những người mới đến v.v...

Khoảng năm 1976 một tổ chức thống nhất mang tên Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu (Vietnamese Community in Australia) được chính thức thành lập. Tổ chức này được đăng ký chính thức theo luật định để sinh hoạt hội đoàn vào tháng 3 năm 1987.

CĐVNTDUC : thành lập từ gần 29 năm trước đây nhằm mục đích :

- * Chính thức đại diện cho toàn thể người Việt trên đất Úc.

- * Đáp ứng các nhu cầu của người Việt định cư tại nơi quê hương mới.

- * Phát huy và bảo tồn văn hóa của người Việt hải ngoại trong xã hội đa văn hoá Úc.

- * Thực hiện các dự án và chương trình cho các nhóm khác nhau trong cộng đồng, đồng thời tham gia vào các công việc nghiên cứu riêng hoặc chung với các tổ chức khác.

Tổ chức :

CĐVNTDUC tổ chức tương ứng theo các cấp của Úc. Ở cấp Liên Bang có Ban Chấp Hành Liên Bang, ở mỗi Tiểu Bang hoặc vùng có đông người Việt cư ngụ và sinh sống có Ban Chấp Hành cấp Tiểu bang hay vùng liên hệ.

Hai Ban Chấp Hành đại diện cho nhiều người Việt nhất là BCH/CĐNVTD/NSW và BCH/CĐNVTD/Vic, ở hai Tiểu bang New South Wales và Victoria là hai nơi có nhiều người Việt sinh sống nhất. Kế đến là các BCH/CĐNVTD/QLD ở Tiểu bang Queensland, BCH/CĐNVTD/SA ở Tiểu bang Nam Úc, BCH/CĐNVTD/WA ở Tiểu bang Tây Úc, BCH/CĐNVTD/ACT vùng Thủ Đô Canberra và BCH/CĐNVTD/Wollongong ở vùng Wollongong

phía nam của Sydney, nơi có nhiều người Việt khi mới đến hồi thập niên 1980 đã làm công nhân ở các nhà máy sắt thép ở vùng này và sau đó khá đông đã định cư luôn ở vùng này.

Sinh Hoạt của CĐNVTD :

Để hiểu biết sinh hoạt của CĐNVTD ở Úc dưới đây là vài nét về hoạt động của hai BCH ở hai Tiểu bang đông người Việt cư ngụ nhất là NSW và VIC.

CĐNVTD/NSW : Là thành viên của CĐNVTD Úc, đây là tổ chức chính thức đại diện cho tập thể người Úc gốc Việt tại NSW, tiểu bang đông dân nhất nước Úc và cũng có đông người Việt tỵ nạn định cư nhất ở Úc. Điều hành CĐNVTD/NSW là Ban Chấp Hành, được toàn thể cử tri người Việt tại NSW bầu ra theo thể thức phổ thông, kín với đa số tương đối. Các cử tri Việt khi đi bầu sẽ bầu chọn một trong những "liên danh" ra tranh cử BCH gồm 1 Chủ Tịch, nhiều Phó Chủ Tịch, một Tổng Thư Ký, một Thủ Quỹ, cùng nhiều ủy viên chuyên môn phụ trách các vấn đề chuyên môn theo yêu cầu của BCH. Hiện tại Chủ tịch đương nhiệm BCH là kỹ sư Phan Đông Bích,



anh Bích vốn là sinh viên Việt Nam du học tại Úc trong chương trình Colombo từ trước 1975, sau khi tốt nghiệp Đại Học ở Úc thì miền nam Việt Nam sụp đổ, anh đã thành người tỵ nạn trên đất Úc. Anh có thành tích hoạt động cho Cộng Đồng người Việt tỵ nạn ngay từ những ngày sơ khởi của tổ chức này. Từng có kinh nghiệm vì làm việc trong cơ quan công quyền Úc, lại sống đã nhiều năm tại Úc, nói, viết thông thạo Anh ngữ. Từng có nhiều năm kinh nghiệm sinh hoạt về hội đoàn tại Úc, nên trong thời gian qua đã lãnh đạo tập thể người Việt tại NSW thành công trong nhiều sinh hoạt, đặc biệt là các sinh hoạt chống cộng sản Việt

Nam qua chủ trương "nghị quyết 36" của CSVN. Điển hình là các cuộc biểu tình chống văn hóa vận của CSVN và các buổi trình diễn của các đoàn "văn công" của cộng sản từ Việt Nam sang Úc nhằm tuyên truyền mê hoặc người Việt ở Úc và đánh bóng cho nhà cầm quyền trong nước. Thành tích nổi bật nhất của CĐNVTD/NSW (dưới thời cựu Chủ tịch BS Nguyễn Mạnh Tiến, người tiền nhiệm của Phan Đông Bích) là các cuộc biểu tình chống đài truyền hình SBS của Úc khi đài này bắt kể đến sự phản đối của CĐVN cũ phát hình tiếp vận đài VTV4 của Hà Nội. Kết quả là đài SBS đã phải hủy bỏ sự tiếp vận VTV4 và phải chấp nhận quan điểm tự hậu phải hỏi ý kiến của CĐNVTD về mọi chương trình truyền hình liên quan đến CĐVN ở Úc.

Một hậu quả tuy gián tiếp, nhưng lại vô cùng nổi bật và quan trọng là qua vụ VTV4 mà cả hai người đứng đầu ngành ngoại giao của CSVN tại Úc và Sydney là Đại sứ VC ở Canberra và Tổng Lãnh Sự VC tại Sydney đều bay chúc sau khi đài SBS thua CĐNVTD/Úc.

CĐNVTD/NSW hiện có hai văn phòng tại hai nơi có đông người Việt cư ngụ nhất là Cabramatta và Bankstown. Tại các nơi này mỗi văn phòng đều có phòng xã hội do các nhân viên phụ trách toàn thì với sự tài trợ ngân khoản trả lương đến từ Chính Phủ Tiểu bang NSW. Tại các văn phòng xã hội này các nhân viên xã hội của CĐ được sự yểm trợ của các Bộ sở chuyên môn liên hệ trong cả Chính Phủ Liên Bang lẫn Tiểu bang nhằm giúp đỡ các công dân Úc gốc Việt và cả những người chưa thành công dân Úc mọi khía cạnh từ giúp điền đơn xin trợ cấp đến tìm việc làm hay chỉ dẫn những khía cạnh chuyên môn hoặc phát triển thương mại v.v..



Một trong những vấn đề quan trọng nhất của CĐNVTD/NSW hiện nay là hoàn tất Trung Tâm Văn Hóa Việt Nam tại vùng miền Tây Nam Sydney (Bonny Rigg). Trung tâm này xây cất với ngân khoản hoàn toàn do người Việt đóng góp lên đến cả triệu Úc Kim và mất nhiều năm mới hoàn thành trên một thửa đất do chính quyền Tiểu bang và địa phương cấp phát rộng hàng ngàn thước vuông, là một công trình rất vĩ đại làm hành diện cho tập thể người Việt ở Úc nói chung và NSW nói riêng. (Khi bài này viết ra vào đầu năm 2005 thì TTSHCĐ chưa hoàn tất, nay thì đã khánh thành và đưa vào sử dụng)

Trong năm 2005 CCĐNVTD/NSW sẽ được các Bộ sở liên hệ tài trợ ngân khoản lên đến \$AUD300,000 để tuyển dụng 3 nhân viên toàn thời (2 ở Bankstown và 1 ở Cabramatta). Các nhân viên này có nhiệm vụ giúp các đồng hương định cư hiểu rõ và có thể bảo lãnh thân nhân từ Việt Nam qua thăm viếng, du lịch hay định cư v.v..

Bộ Dịch vụ Cộng Đồng cũng sẽ tài trợ ngân khoản lên đến \$AUD160,000 nhằm giúp CĐ tuyển nhân viên chuyên môn lo về dịch vụ giúp đỡ các đồng hương vướng vấn nạn ma túy và cờ bạc quá độ đồng thời giúp các trẻ em gia tăng sinh hoạt thể dục thể thao v.v..

CĐNVTD/NSW cũng sẽ có chương trình thảo luận với các HĐTP địa phương v/v trang bị sách Việt ngữ tại các thư viện của các HĐTP hiện nay, khuyến cáo các HĐTP này nên mua những loại sách nào thích hợp với Cộng Đồng VNTD hiện nay.

Về mặt truyền thông, một mạng lưới truyền thông gồm báo chí các loại, đài phát thanh hầu hết đều do tư nhân người Việt làm chủ đã cộng tác chặt chẽ với BCH/CĐNVTD để vừa phát huy và bảo tồn văn hóa Việt vừa làm nhiệm vụ thông tin trong cộng đồng người Úc gốc Việt. Hiện nay tại NSW đã có chừng hơn một chục tờ vừa nhật báo vừa bán tuần báo, gần một chục tuần báo và nguyệt san, chưa kể những đặc san phát hành định kỳ hay không định kỳ của các tổ chức hội đoàn người Việt. Về hệ thống truyền thanh ngoài đài phát thanh sắc tộc SBS (Special Broadcasting Services) là của Chính Phủ phát thanh 2 lần hàng ngày trên làn sóng AM và FM trên toàn nước Úc thì các đài tư nhân như 2VNR

(Việt Nam Radio) trên làn sóng AM đặc biệt phát 24/24 ở các thành phố lớn như Sydney, Melbourne, Brisbane, Adelaide, Perth; đài VNRA (Việt Nam Radio Australia) trên hệ thống FM (100.9) ở Sydney 4 lần trong tuần, VNSR Việt Nam Sydney Radio) cũng trên hệ thống FM (107.3) 4 lần trong tuần. Hệ thống truyền hình Việt Nam (băng tần 31) trước đây phát tại cả hai thành phố Sydney và Melbourne nay chỉ còn tại Melbourne mà thôi, cũng do người Việt thực hiện.

Hàng năm các sinh hoạt thường kỳ nổi bật nhất là các lễ hội vào dịp Trung Thu, thường gọi là Tết nhi đồng, do người Việt khởi xướng nay đã được toàn Tiểu bang công nhận là ngày lễ hội chính thức dành cho thiếu nhi hàng năm. Lễ hội mùa Xuân hàng năm đặc biệt là chợ Tết vào dịp Tết Nguyên Đán, rất đông người Việt và nay cả Úc đến dự và là lễ hội truyền thống được công nhận.

Cuối năm 2004 (ngày 28/11/2004) tại kỳ đài nơi có đài kỷ niệm chiến sĩ Úc Việt một lễ tưởng niệm các chiến sĩ Úc Việt và các đồng bào Việt Nam đã bỏ mình trong cuộc chiến Việt Nam đã diễn ra vô cùng trọng thể tại Cabravale Park, cần ghi thêm là đài kỷ niệm chiến sĩ Úc Việt với hai bức tượng hai chiến binh Úc Việt bằng đồng đứng bên nhau này do cư dân gốc Việt tại thành phố Cabramatta xây cất và đã được Toàn Quyền Tiểu Bang là Phó Đề Đốc Ian Sinclair khánh thành vào năm 1991 Điều này đã nêu bật chính nghĩa và sức mạnh của CĐNVTD tại Tiểu bang này.

CĐNVTD/VIC cũng hoạt động rất hữu hiệu. BCH/CĐNVTD/VIC gồm : 1 Chủ Tịch, nhiều Phó Chủ Tịch, 1 Tổng Thư Ký, 1 Thủ Quỹ và nhiều Ủy Viên chuyên môn được thành lập từ năm 1976 chính thức hóa theo luật định từ 1987 đã hoạt động khá hữu hiệu trong nhiều lãnh vực và nổi bật nhất là :

- * Những dịch vụ dành cho thanh thiếu niên và gia đình.

- * Những dịch vụ phối hợp và hỗ trợ với cảnh sát và các gia đình Việt Nam.

- * Những dịch vụ dành cho người cao niên.

- * Dịch vụ an sinh xã hội.

Hiện nay ngoài những dự án thuộc các sinh hoạt đã quen thuộc ghi trên, BCH/VIC đang phát động các dự án cho phụ nữ nhắm vào các thiếu nữ Việt trong độ tuổi 12-25, tạo thêm nhiều

cơ hội cho họ tham gia sinh hoạt cộng đồng và bảo vệ quyền lợi của họ cũng như gia tăng sự giúp đỡ về mọi mặt. BCH/VIC cũng còn phát triển những chương trình mang tính nghệ thuật và giải trí cho những người khuyết tật và những người săn sóc họ. Tóm lại là CĐNVTD/VIC đã và đang ngày càng hoàn chỉnh mọi sinh hoạt để hòa đồng vào sinh hoạt chính mạch của mọi cộng đồng nước Úc. Cần nhắc lại chính tại Tiểu bang Victoria này là nơi có một người Việt đã gia nhập hàng ngũ chính trị gia (thượng nghị sĩ tiểu bang Nguyễn Sang) từ năm 1995. lập thành tích người Việt tỵ nạn đầu tiên trên thế giới tham gia sinh hoạt chính trị chính mạch tại nơi quê hương mới.

Cũng như tập thể người Việt định cư ở các quốc gia khác trên thế giới, ở Úc cũng có hàng trăm các hội đoàn nhỏ, các "chính đảng" của người Việt hoạt động công khai hay bí mật ở khắp các tiểu bang. Nhưng một điều khác biệt với các nơi khác là dù là hội đoàn tôn giáo, chính trị hay chuyên môn hoặc đồng hương. Tất cả đều nằm dưới "cái dù" CĐNVTD là đại diện chính thức và duy nhất của người Việt trên đất Úc.

Tóm lại là CĐNVTD Úc là một thành viên của cộng đồng người Việt tỵ nạn trên Thế giới và là một tổ chức của người Việt tỵ nạn thành công và đoàn kết có hoạt động hữu hiệu nhất. Cần ghi thêm là Úc là một trong những quốc gia Tây phương có quan hệ ngoại giao đầu tiên với Việt Nam sau khi cuộc chiến Việt nam chấm dứt vào tháng Tư năm 1975. Úc cũng là quốc gia chính thức giúp đào tạo các nhà ngoại giao cho nhà cầm quyền Việt Nam hiện nay theo mẫu mực quốc tế. Úc cũng là nơi có nhiều du học sinh từ Việt Nam hiện nay đến du học nhất (khoảng 20,000) vượt cả Nga là nơi trước đây vì những liên hệ đảng trong hệ thống Xã Hội Chủ Nghĩa khiến Việt Nam chỉ gửi du học sinh đến. Có điều khá đặc biệt là hầu hết các du học sinh sau khi tốt nghiệp đều muốn ở lại Úc xin tỵ nạn, không thích về nước phục vụ.

Song song với những thành tích tốt đẹp như ghi trên thì ít năm gần đây một vấn đề gây nhức đầu không ít cho các vị lãnh đạo CĐNVTD và cũng là sự kiện làm mất mặt tập thể người Việt ở Úc là chuyện người Việt ở Úc liên hệ vào các hoạt động tội phạm trên đất Úc cũng như đa quốc. Hai trong các hoạt động này là :

1/ Các băng đảng và

2/ Buôn bán và vận chuyển ma túy.

Về các hoạt động băng đảng, nổi bật nhất là băng 5T ở Cabramatta thuộc Tiểu bang NSW. Băng đảng này thoát đầu chỉ hoạt động "thu hụi chết" để "bảo vệ" cho các thương gia người Việt ở trong vùng. Dần dà bọn chúng mở rộng sang các làng vực khác như phân phối ma túy rồi cả ám sát và giết mướn. Một trong những thành tích mà đã từ 10 năm nay nhiều người vẫn "tin" là có bàn tay của băng 5T dính vào là vụ ám sát dân biểu Tiểu Bang John Newman vào tháng 9 năm 1994 ở Cabramatta khiến một nghị viên, cựu thương gia khá thành công gốc Việt là Ngô Cảnh Phương đã bị kết tội là kẻ chủ mưu đằng sau vụ ám sát và bị phạt tù chung thân. Ít ngày gần đây tin Cảnh sát cho hay là cơ quan cảnh sát Liên bang và của Tiểu bang Tây Úc đang nghi ngờ tổ chức 5T đang phục hồi ở Tây Úc sau khi được coi là đã bị dẹp tan ở NSW với việc cảnh sát Tây Úc tịch thu được trong một cuộc bố ráp hơn 1/2 kilo bạch phiến của một băng đảng mới hoạt động ở Tây Úc.

Cũng trong vấn đề hoạt động của các băng đảng, nhiều vụ thanh toán nhau bằng súng và dao đã xảy ra ở Cabramatta và một vài nơi khác trong Quận Hạt Fairfield nơi có đông người Việt cư ngụ nhất ở NSW, cũng như các vụ thanh toán nhau ở Melbourne (South Yarra) ở hộp đêm Salt năm 2002 đã gây kinh hoàng trong các cộng đồng tại Úc, mọi người đã nhìn cộng đồng Việt Nam như những người có máu lạnh sẵn sàng chém giết nhau không gớm tay.

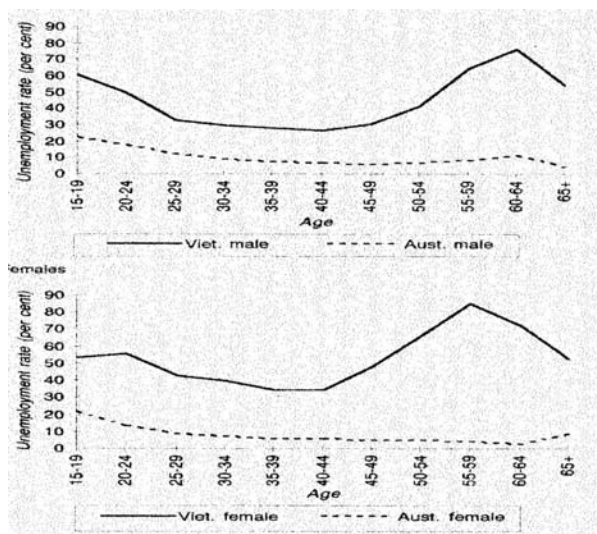
Trong vấn đề buôn bán và vận chuyển ma túy, một số người Việt do bị dụ dỗ và nhẹ dạ đã tham gia vào việc vận chuyển và phân phối ma túy, điển hình là vụ sau đây : Một bản tin được phổ biến rộng rãi trên báo chí khắp nơi trên thế giới tuần lễ đầu tháng 11 năm 2002 làm sững sốt nhiều người ở Úc. Bản tin đó như sau:

"Hôm thứ sáu 1 tháng 11 năm 2002 trong khi chờ chuyến bay về Sydney tại phi trường Tân Sơn Nhứt ở Saigon ba người Úc gốc Việt cũng là ba chị em ruột là các cô Phan Thị Ngọc Phượng (hình trên) và hai cô em là Phan Jenny 12 tuổi và Phan Ngọc Việt Phi 14 tuổi. Cô Phượng là cư dân tại Melbourne Thủ phủ của bang Victoria và hai cô em là cư dân ở Sydney Thủ phủ của bang NSW của Úc. Cả ba bị công an CSVN bắt tại phi trường TSN và bị tố cáo là đã cất dấu 656grams bạch

phiến trong quần lót của hai cô gái vị thành niên. Cô Phượng là chị tuy không mang chút bạch phiến nào trong người nhưng đã nhận tội chủ mưu dấu trong quần lót hai em mình; cô còn có đứa con trai 2 tuổi cũng bị bắt cùng một lúc nhưng sau đó đã được công an TSN giao cho bà ngoại của em bé hiện cư ngụ tại Saigon nuôi giữ. Khối lượng bạch phiến đó có giá trị lên đến \$400,000 đồng Úc kim trên thị trường tại Úc hiện nay. Được biết theo luật của nhà cầm quyền CSVN hiện nay thì bất cứ ai vận chuyển hay tàng trữ một số lượng bạch phiến lên đến 300grams và bị bắt thì có thể bị kết tội tử hình. Tuy nhiên án tử hình không áp dụng cho trẻ em vị thành niên. Trường hợp của hai cô Jenny và Việt Phi thì có thể bị tuyên án tới 15 năm tù."

Cần nhắc lại là hôm tháng 8 năm 2003 một Việt kiều Úc khác là bà Lê Mỹ Linh 44 tuổi, đã bị một tòa án tại Saigon kết án tử hình vì bị bắt khi sửa soạn lên máy bay về Sydney, Úc với số lượng bạch phiến khám phá dấu trong người lên đến 882grams. Bà Linh đang làm đơn kháng án và ngoại trưởng Úc ông Alexander Downer đã viết thư cho ngoại trưởng CSVN phản đối về bản án quá nghiêm khắc đó. Được biết một kiều dân gốc Việt khác tên là Nguyễn Thị Kim Hiếu, 34 tuổi cũng bị bắt hôm tháng Giêng 2003 cũng ở phi trường TSN với gần 1kg bạch phiến và hiện nay chưa bị mang ra xét xử. Rồi mới đây nhất một thanh niên tên Nguyễn Tường Vân 24 tuổi bị bắt ở phi trường Singapore giữa năm 2004 với hơn 350grams bạch phiến trong người đã bị tòa án Singapore kết án tử hình. Cần ghi thêm là những năm trước đây nhiều thanh thiếu niên cả các em học sinh còn nhỏ ở vùng Cabramatta đã tham gia hoạt động phân phối ma túy ở đây. Nhiều thanh niên chỉ sau mấy tháng tham gia đã có tiền mua xe hơi BMW thậm chí một học sinh nhỏ tuổi một ngày phân phối ma túy có thể kiếm được bạc ngàn như không. Đây chính là lý do hấp dẫn những người nhẹ dạ tham gia hoạt động này.

Một chi tiết khác liên quan đến người Việt tại Úc là tính cho đến cuối năm 2004 đã có tổng cộng 58 người Việt bị Chính Phủ Úc tước bỏ quốc tịch hoặc thu hồi visa thường trú và gửi trả về Việt Nam dưới thoả hiệp về việc trao trả những thành phần bất hảo và vi phạm các tội hình sự trầm trọng giữa Úc và nhà cầm quyền Việt Nam cách nay vài năm.



Một khía cạnh khác tuy không bị giới báo chí, truyền thông làm ồn ào lên nhưng thật sự Chính Phủ và người Úc rất để ý là hiện tượng người Việt sống bám vào trợ cấp thất nghiệp khá cao. Theo tài liệu của cơ quan thống kê Úc (Australian Bureau Statistic viết tắt là ABS) thì số người Việt trong các hạn tuổi từ 20 đến 65 cả Nam lẫn nữ so sánh với số tuổi tương ứng của người Úc thì luôn luôn nhiều hơn từ gấp đôi đến gấp 6 lần. Đây là thành tích không mấy tốt đẹp của CĐNV ở Úc mà ít người Việt nào để ý thậm chí có một thiểu số còn cho rằng việc lãnh trợ cấp thất nghiệp dài hạn là "chuyện tự nhiên" không có gì đáng thắc mắc hết!

Tóm lại là CĐNVTD ở Úc tuy có một thiểu số "làm rầu nồi canh" nhưng vẫn phải kể là một trong những cộng đồng người Việt tỵ nạn thành công nhất trên thế giới vậy.

Thanh Văn